

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Tín dụng đến cuối tháng 10 đạt hơn 12,8 triệu tỷ đồng, tăng 7,39%
- Vì sao tín dụng bất động sản Tp.HCM tăng trưởng thấp?
- Áp lực tỷ giá có dấu hiệu hạ nhiệt

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Tạo sức bật cho tăng trưởng
- Dự báo cán cân thương mại năm 2023 thặng dư 28,6 -29,1 tỷ USD

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Goldman Sachs dự báo lạc quan về kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính 2024
- FED được dự báo giảm lãi suất liên tục từ năm 2024

Bảng chỉ số

(Thứ Ba, ngày 14/11/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,100.07	↓	-0.15%
HNX - INDEX	226.11	↓	-0.24%
DOWN JONES INDUS	34,337.87	↑	0.16%
EURO STOXX 50 PR	4,232.19	↑	0.83%
CSI 300 INDEX	3,579.41	↓	-0.20%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	70.500	↑	0.43%
Quốc tế (USD/Oz)	1,945.8	↑	0.37%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.020	↑	0.02%
DXV	105.63	↓	-0.16%
EUR/USD	1.0702	↑	0.18%
USD/JPY	151.69	↑	0.08%
USD/CNY	7.2891	↑	0.05%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	78.51	↑	2.15%
----------------------	-------	---	-------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0.20%, xuống mốc 105.65. Đồng USD giảm nhẹ vào phiên giao dịch vừa qua, do kỳ vọng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Mỹ giảm, khiến lãi suất trái phiếu kho bạc có xu hướng giảm theo, trong bối cảnh thị trường đặt cược rằng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã hoàn tất việc tăng lãi suất.



- Giá vàng thế giới rạng sáng nay tăng nhẹ với vàng giao ngay tăng 6.8 USD lên 1,945.8 USD/ounce. Giá vàng thế giới ổn định gần mức thấp nhất trong 3 tuần khi các nhà đầu tư chờ đợi dữ liệu lạm phát của Mỹ trong tuần này để đánh giá lộ trình lãi suất của FED. CPI dự báo tăng 3.3% so với cùng kỳ năm ngoái, so với mức tăng 3.7% trong báo cáo tháng 9. CPI cốt lõi được dự báo tăng 4.1%, không đổi so với mức được ghi nhận trong tháng 9.

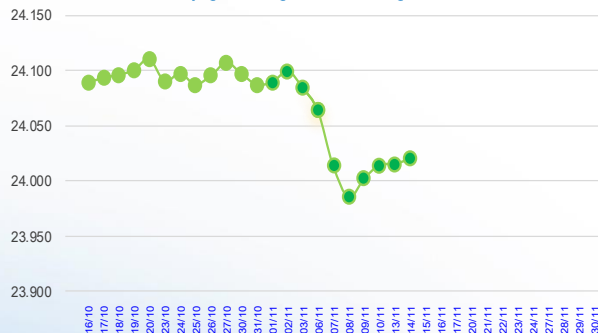


- Giá dầu thô WTI của Mỹ cũng tăng 1.09 USD, tương đương 1.4%, lên mức 78.26 USD/thùng. OPEC đã nâng dự báo tăng trưởng nhu cầu dầu thế giới năm 2023 lên 2.46 triệu thùng/ngày, tăng 20.000 thùng/ngày so với dự báo trước đó. OPEC nhận thấy nhu cầu năm 2024 tăng 2.25 triệu thùng/ngày, không thay đổi so với dự báo của tháng trước.

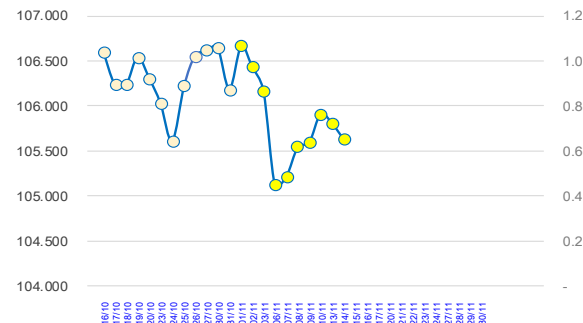
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



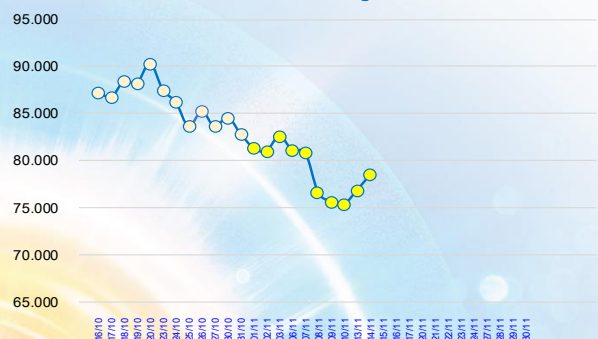
Tỷ giá trung tâm - Tháng 11/2023



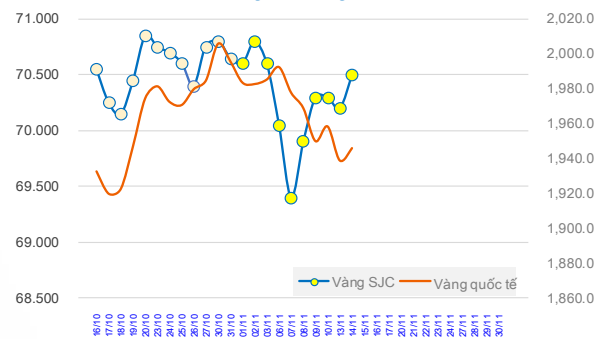
Chỉ số DXY - Tháng 11/2023



Giá dầu thô - Tháng 11/2023



Giá vàng - Tháng 11/2023



Tín dụng đến cuối tháng 10 đạt hơn 12,8 triệu tỷ đồng, tăng 7,39%



Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho biết, đến ngày 31/10/2023, tín dụng đối với nền kinh tế (KT) đạt hơn 12,8 triệu tỷ đồng, **↑7,39%** sv cuối năm 2022. Đối với lĩnh vực bất động sản (BDS), NHNN khuyến khích các tổ chức tín dụng (TCTD) tập trung nguồn vốn cho các phân khúc nhà ở thương mại giá rẻ, nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân; đồng thời, kiểm soát rủi ro tín dụng đối với lĩnh vực kinh doanh BDS nhằm thúc đẩy thị trường BDS phát triển lành mạnh, bền vững... Đến 30/9/2023, tổng dư nợ tín dụng đối với lĩnh vực BDS của các TCTD đạt 2,74 triệu tỷ đồng, **↑6,04%** sv 31/12/2022, chiếm tỷ trọng 21,46% tổng dư nợ đối với nền KT. Trong đó, tín dụng BDS tập trung vào mục đích tiêu dùng/tự sử dụng chiếm 64% và dư nợ đối với hoạt động kinh doanh BDS chiếm tỷ trọng 36% dư nợ tín dụng lĩnh vực BDS. Tuy nhiên, 9 tháng đầu năm, tín dụng kinh doanh BDS lại có sự tăng trưởng cao hơn tỷ lệ tăng trưởng tín dụng chung và cùng kỳ năm trước... Hiện nay, thị trường BDS vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong đó có nhiều tồn tại, vướng mắc đã kéo dài như vướng mắc về hệ thống thủ tục pháp lý liên quan đến đất đai, quy hoạch, đầu tư xây dựng; Sự mất cân đối cung cầu tại các phân khúc. Nhu cầu của thị trường tại 1 số phân khúc đang có sự sụt giảm mạnh. Năng lực tài chính của doanh nghiệp (DN) còn hạn chế và phụ thuộc chủ yếu vào các nguồn huy động từ bên ngoài; các kênh huy động vốn khác chưa thực sự phát huy hiệu quả, nhất là thị trường vốn (thị trường trái phiếu DN, thị trường chứng khoán) đang tồn tại 1 số vấn đề....

Vì sao tín dụng bất động sản Tp.HCM tăng trưởng thấp?



Ngày 13/11, ông Nguyễn Đức Lệnh - Phó Giám đốc NHNN chi nhánh Tp.HCM - cho biết, trong 9 tháng đầu năm nay, dư nợ tín dụng BĐS ở Tp.HCM đạt khoảng 925.000 tỷ đồng, **▲1,9%** sv cuối năm 2022. Tuy nhiên, mức tăng trưởng này còn thấp. Phân tích cụ thể hơn, ông cho rằng, tín dụng BĐS cho mục đích kinh doanh vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng và tăng trưởng cao hơn. Đối với dư nợ tín dụng BĐS cho mục đích tiêu dùng, tự sử dụng trên địa bàn Tp.HCM đạt 648.000 tỷ đồng, chiếm 70% sv tổng dư nợ BĐS, **▼0,3%** sv cuối năm 2022. “Nhu cầu tín dụng giảm do khó khăn từ nền KT và thu nhập của khách hàng tăng thấp, được coi là nguyên nhân chính tác động đến tín dụng BĐS cho mục đích tiêu dùng, tự sử dụng”. Theo ông, dưới tác động hỗ trợ từ chính sách tiền tệ (CSTT) tín dụng của Ngân hàng trung ương (NHTW) và giải pháp kích cầu tiêu dùng, đầu tư để hỗ trợ tăng trưởng đã tạo điều kiện hỗ trợ thị trường từng bước ổn định, vượt qua khó khăn để tăng trưởng 1 số nhóm ngành, lĩnh vực của thị trường. Tuy nhiên, xét trong tổng thể, tín dụng BĐS còn tăng trưởng thấp mà nguyên nhân chủ yếu là từ nhu cầu tín dụng giảm, nhất là nhu cầu mua nhà ở của khách hàng.

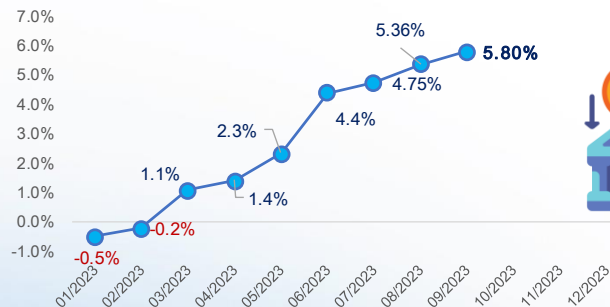
Áp lực tỷ giá có dấu hiệu hạ nhiệt



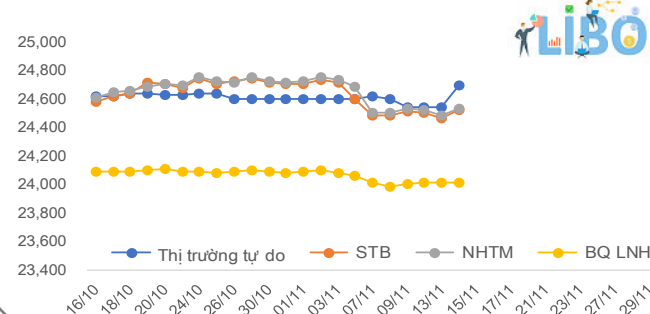
Áp lực tỷ giá gần đây có dấu hiệu hạ nhiệt. Tỷ giá liên ngân hàng (NH) giữa VND và USD đã $\downarrow > 1\%$ sv đỉnh điểm hồi tháng trước, giải toả những lo lắng trước đó rằng tỷ giá có nguy cơ vượt 25.000 VND/USD. Đến cuối tháng 9, riêng kiều hối về Tp.HCM đã đạt #6,7 tỷ USD, vượt cả năm 2022. Ngoài các nguồn từ Mỹ, châu Âu, thì trong 2023 còn ghi nhận lượng kiều hối về từ các nước châu Á tăng rất cao. Nguồn kiều hối dồi dào đã góp phần làm giảm áp lực tỷ giá. TS Nguyễn Hữu Huân cho biết: "Thường vào cuối năm áp lực tỷ giá rất lớn vì nhu cầu nhập hàng hóa rất cao, tác động đến cán cân thanh toán, gây áp lực làm tăng tỷ giá. Dòng kiều hối nó đã góp phần bình ổn"... Áp lực hạ nhiệt, tuần qua NHNN quyết định tạm dừng phát hành tín phiếu mới. Trước đó, đã có thời điểm VND $\downarrow 4\%$ sv USD, do chỉ số USD trên thế giới tăng liên tiếp, cùng với việc cắt giảm lãi suất (LS) điều hành mạnh mẽ trong nửa đầu năm, khiến LS ngắn hạn trong nước giảm kỷ lục sv LS USD ngắn hạn. Ngoài ra, nhiều thông tin tích cực như việc FED quyết định không tăng LS, có thể dừng lộ trình nâng LS cũng góp phần xoa dịu áp lực tỷ giá trong nước, tạo dư địa để duy trì CSTT nói lỏng nhằm hỗ trợ tốt cho DN và nền KT trong giai đoạn tăng tốc cuối năm.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

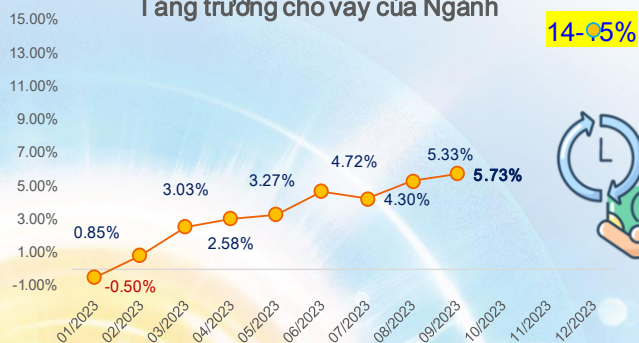
Tăng trưởng huy động của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 11/2023



Tăng trưởng cho vay của Ngành



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Tạo sức bật cho tăng trưởng

CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2024

THÔNG QUÁ TẠI KỶ HỌP THỨ 6, QUỐC HỘI KHÓA XV, NGÀY 9/11/2023

CÁC CHỈ TIÊU	MỤC TIÊU
 Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)	6 - 6,5 %
 GDP bình quân đầu người	~4.700 - 4.730 USD
 Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP	~24,1 - 24,2 %
 Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân	4,0 - 4,5 %
 Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân	4,8 - 5,3 %
 Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội	26,5 %
 Tỷ lệ lao động qua đào tạo	~69 %
 - Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ	28 - 28,5 %
 Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	<4 %
 Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều)	Giảm >1 %
 Số bác sĩ trên 10.000 dân	~13,5 bác sĩ
Số giường bệnh trên 10.000 dân	~32,5 giường
Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế	94,1 % dân số
Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới	80 %
Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn	95 %
Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	92 %

Theo Đại biểu Trần Văn Lâm, Quốc hội đã thông qua 1 số văn bản, nghị quyết, trong đó có Nghị quyết Kế hoạch phát triển KT xã hội 2024, với 15 chỉ tiêu chủ yếu, đặc biệt đã thống nhất mục tiêu tăng trưởng GDP 6-6,5%. Xét trên cả 3 trụ cột tăng trưởng là xuất khẩu (XK), đầu tư và tiêu dùng đều rất khả quan. Do vậy, mục tiêu GDP **↑6-6,5%** Quốc hội đề ra là hoàn toàn khả thi. Với XK, trong thời gian qua gặp khó khăn nhưng đến cuối năm đã phục hồi rất tốt. Trong thời gian tới, nhu cầu thị trường thế giới tăng, khả năng phục hồi của XK là rõ nét. Bên cạnh đó, nhu cầu của thị trường trong nước có nhiều yếu tố để phục hồi... Đặc biệt sang năm, sẽ thực hiện cải cách tiền lương từ 1/7, sẽ tạo sức cầu lớn và nền KT có cơ sở tăng mạnh. Trong khi đó, kênh đầu tư vẫn tiếp tục được duy trì. Nếu như không có những yếu tố tác động ngược, chúng ta hoàn toàn có thể đạt, thậm chí có thể vượt mục tiêu tăng trưởng đề ra. Nghị quyết đưa ra 12 nhóm giải pháp mang tính tổng thể, căn cơ và rất toàn diện để hiện thực hóa các mục tiêu đề ra. Đại biểu Hoàng Văn Cường cho rằng, để đạt được mục tiêu GDP **↑6-6,5%**, cần nỗ lực rất lớn để tận dụng được mọi cơ hội. Trước tiên, cần quyết liệt giải quyết cho được những nút thắt về thể chế để khơi thông nguồn lực. Nếu có cơ chế, thể chế tốt, chúng ta mới khơi thông được nguồn lực đầu tư công;... Có thể nói, 12 giải pháp đề ra rất toàn diện, đầy đủ, tuy nhiên, nút thắt lớn nhất vẫn là vấn đề liên quan đến thể chế. Hiện nay vẫn có tình trạng văn bản pháp luật chòng chéo, mâu thuẫn, không phù hợp với tình hình thực tế... Như vậy rất cần phải tháo gỡ thể chế ở mức cao hơn, thống nhất hơn. Bên cạnh đó, chúng ta phải tiếp tục có chính sách hỗ trợ cho khu vực doanh nghiệp và tiêu dùng.

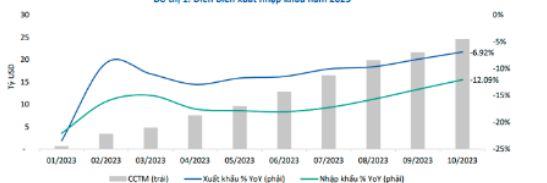
Dự báo cán cân thương mại năm 2023 thặng dư 28,6-29,1 tỷ USD

Bảng 1: Diễn biến xuất nhập khẩu Việt Nam giai đoạn 2017 - nay

	2017	2018	2019	2020	2021	2022	10/2023
Xuất khẩu	215.12	244.72	244.27	267.65	336.31	371.30	291.28
Nhập khẩu	213.01	237.51	233.59	262.70	332.23	338.50	268.67
NX/Py	2.11	7.31	10.67	4.95	4.08	12.40	24.43
CCTM		242.40%	30.81%	82.51%	-29.87%	234.20%	238.03%

Nguồn: PwC Pro-X, BSC Research

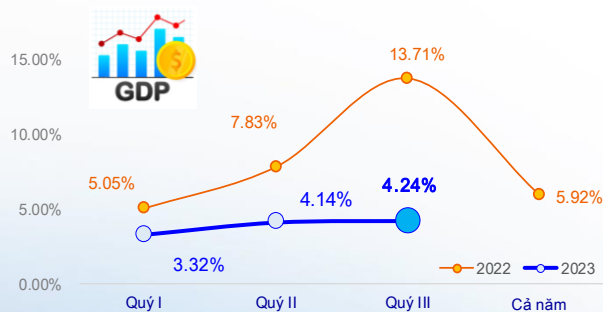
Đồ thị 1: Diễn biến xuất nhập khẩu năm 2023



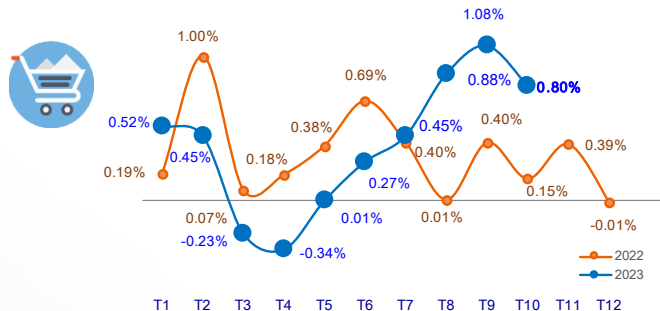
Trong báo cáo phân tích vừa công bố, BSC đưa ra 2 kịch bản dự báo xuất nhập khẩu (XNK) VN 2023: (i) Kịch bản 1, XK ↓10% và NK ↓4,42%; (ii) Kịch bản 2, XK ↓15% và NK ↓9,09%. Thặng dư cán cân thương mại ở mức 28,6-29,1 tỷ USD. Trong 2024, dự báo XNK lần lượt sẽ ở mức 5,5% và 11% ở kịch bản 1. Kịch bản 2, XK ↑7,5% và NK ↑15%. Thặng dư cán cân thương mại thu hẹp sv 2023, ở mức 18,7-24,6 tỷ USD. Dự báo trên được nhóm phân tích đưa ra dựa trên các cơ sở: XK sang Mỹ sẽ hồi phục trở lại khi FED bắt đầu nới lỏng CSTT; hàng tồn kho tại Mỹ đang có xu hướng tăng trưởng chậm lại trong những tháng gần đây và VN đã nâng cấp mối quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện với Mỹ. Tuy nhiên, FED phát tín hiệu sẽ giữ LS cao trong thời gian dài, là yếu tố cản trở đà hồi phục. Tại châu Âu, lạm phát vẫn ở mức cao, ECB có quan điểm tương tự FED là sẽ giữ LS ở mức cao trong thời gian dài cho đến khi lạm phát về ngưỡng mục tiêu 2%. ECB dự báo đến 2025 lạm phát trung bình năm mới về ngưỡng 2,1%. Ngoài ra, châu Âu đang đối mặt với nguy cơ suy thoái kỹ thuật. XK sang châu Âu trong thời gian tới cũng sẽ bị ảnh hưởng. Tại Trung Quốc, cả 3 trụ cột chính của nền KT là tiêu dùng trong nước, bất động sản, XNK đều đang yếu. Sang 2024, khi FED chấm dứt CSTT thắt chặt, thúc đẩy các quốc gia khác nới lỏng CSTT theo, tạo điều kiện cho thương mại toàn cầu hồi phục trở lại. BSC dự báo khi đó thương mại giữa VN và Trung Quốc sẽ hồi phục theo đà hồi phục chung. Ngoài ra, NK hàng hóa đầu vào 2024 sẽ tăng trưởng mạnh hơn sau 2023 đình trệ, nhằm đáp ứng nhu cầu đầu ra hồi phục.

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

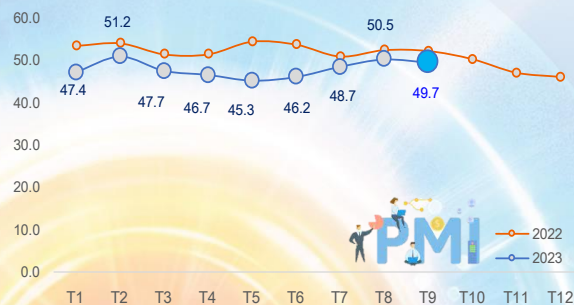
GDP năm 2022 - 2023



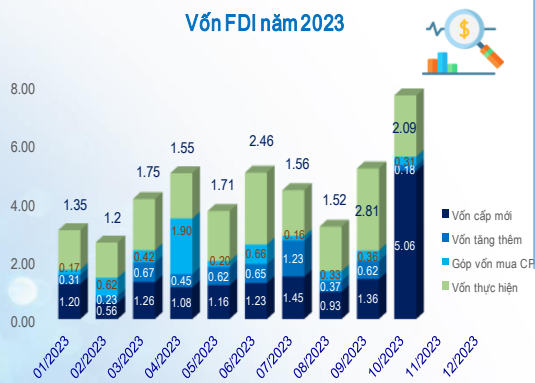
CPI năm 2022-2023



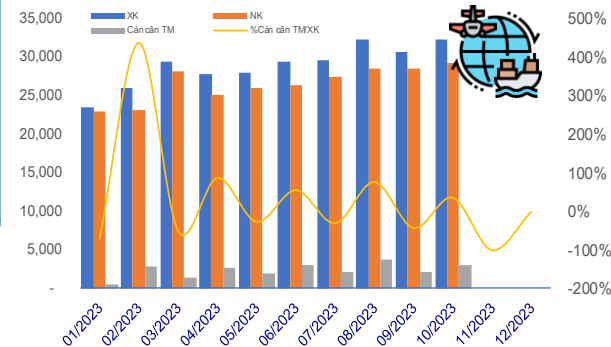
PMI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023

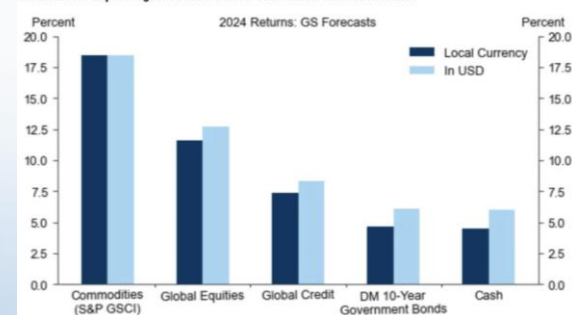


Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Goldman Sachs dự báo lạc quan về kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính năm 2024

Exhibit 25: We Expect Higher Returns on Non-Cash Assets Than Cash in 2024



Trong báo cáo “The Hard Part Is Over”, Goldman Sachs cho biết: “Năm 2024 sẽ củng cố thêm cho nhận định rằng nền KT toàn cầu đã thoát khỏi môi trường hậu khủng hoảng tài chính gồm các yếu tố lạm phát thấp, LS chính sách ở mức 0 và lợi suất trái phiếu thực âm. Giai đoạn hậu khủng hoảng tài chính thường được cảm nhận là một khoảng thời gian của sự dịch chuyển không thể đảo ngược đi tới lợi suất thấp hơn trên phạm vi toàn cầu và lạm phát cũng ở mức thấp. ‘Bẫy thanh khoản’ và ‘tăng trưởng trì trệ kéo dài’ là những từ khoá quan trọng của thập kỷ đồ”. Trong hơn 1,5 năm qua, bức tranh vĩ mô toàn cầu đã thay đổi khi các nhà hoạch định CSTT chấm dứt kỷ nguyên CSTT nới lỏng... “Câu hỏi đặt ra ở đây là liệu sự trở lại với môi trường LS như trước khủng hoảng tài chính có mang tới 1 sự cân bằng hay không. Câu trả lời nghiêng về ‘có’ ở Mỹ hơn ở bất kỳ nền KT nào khác, nhất là ở châu Âu - nơi sức ép nợ công có thể gia tăng ở 1 số quốc gia”,... Dự báo lợi tức từ đầu tư vào trái phiếu, tín dụng, cổ phiếu và hàng hoá cơ bản sẽ tốt hơn việc nắm giữ tiền mặt trong 2024. Lạm phát sẽ tiếp tục giảm trong 2024, tăng trưởng thực về nhu nhập của các hộ gia đình sẽ tăng, hoạt động sản xuất sẽ khởi sắc và các NHTW, dẫn đầu là FED sẽ ngày càng sẵn sàng cho việc cắt giảm LS. Tuy nhiên, vẫn có những “rủi ro cao hơn bình thường” trong 2024. Ngay cả lạm phát tiếp tục giảm nhanh, có thể FED và các NHTW khác vẫn sẽ giữ LS ở mức cao trong thời gian lâu hơn sv dự báo. Ngoài ra, còn có các rủi ro khác có thể gây suy giảm tăng trưởng KT.

FED được dự báo giảm lãi suất liên tục từ năm 2024



Các thước đo	Morgan Stanley	Goldman Sachs	Fed
Lãi suất tham chiếu của Fed	2.375%	4.0%-4.25%	3.9%
Tỷ lệ thất nghiệp	4.3%	3.6%	4.1%
Tăng trưởng GDP thực	1.4%	1.9%	1.8%
PCE lõi	2.1%	2.2%	2.3%

Nhiều NH Mỹ cho rằng, Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED) sẽ giảm LS đều đặn từ giữa 2024, khi KT có nhiều dấu hiệu yếu đi. Cụ thể, Morgan Stanley vừa đưa ra dự báo FED sẽ bắt đầu giảm LS hàng loạt từ tháng 6/2024. Mức giảm có thể là ▼0,25%/lần, đưa LS tham chiếu về quanh 2,375% cuối 2025. Dự báo Mỹ không rơi vào suy thoái nhưng sẽ cần nới lỏng chính sách thêm do KT yếu đi. Tỷ lệ thất nghiệp sẽ lập đỉnh tại 4,3% vào 2025, cao hơn ước tính của FED là 4,1%. Tăng trưởng và lạm phát cũng sẽ chậm hơn dự báo chính thức của giới chức. "LS cao trong thời gian dài sẽ kéo tụt hoạt động KT. Chúng tôi vẫn giữ quan điểm rằng, Mỹ sẽ hạ cánh mềm nhưng tăng trưởng yếu sẽ khiến lo ngại suy thoái không thể biến mất". Goldman Sachs cho rằng, phải đến Q.IV/2024, FED mới giảm LS. Theo Goldman Sachs, dự báo sau thời điểm này, FED sẽ giảm LS hàng quý cho đến giữa 2026, tương đương ▼1,75%, đưa LS tham chiếu về 3,5-3,75%. FED sẽ vẫn duy trì LS ở mức tương đối cao. Bank of America dự báo, FED nâng LS thêm 1 lần nữa. Sau đó, cơ quan này sẽ giảm 3 lần liên tiếp, mỗi lần 0,25%/lần từ Q.II/2024. Trong dự báo tháng 9, FED cho biết, chỉ giảm LS 1 lần/năm, đưa LS tham chiếu về 5,125% vào Q.IV/2024 và 3,9% cuối năm 2025. Tháng 11, FED đã giữ nguyên LS lần thứ 2 liên tiếp, ở mức 5,25%, cao nhất 25 năm. Trước đó, họ nâng LS 11 lần kể từ đầu 2022 để ghìm lạm phát. Lạm phát tại Mỹ hiện vẫn cao hơn đáng kể sv mục tiêu 2% của FED.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,4%
ADB	5,8%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,0%	6,7%
VNDirect	5,5%	

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://vietstock.vn/2023/11/vi-sao-tin-dung-bat-dong-san-tphcm-tang-truong-thap-757-1122071.htm>
<https://cafef.vn/ap-luc-ty-gia-co-dau-hieu-ha-nhiet-188231113093847729.chn>
<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/tin-dung-den-cuoi-thang-102023-dat-hon-128-trieu-ty-dong-tang-739-post333778.html>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://cafef.vn/tao-suc-bat-cho-tang-truong-188231113070842638.chn>
<https://vietnambiz.vn/bsc-du-bao-can-can-thuong-mai-thang-du-286-291-ty-usd-nam-2023-2023111384317496.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vneconomy.vn/goldman-sachs-du-bao-lac-quan-ve-kinh-te-vi-mo-thi-truong-tai-chinh-2024.htm>
<https://vnexpress.net/fed-duoc-du-bao-giam-lai-suat-lien-tuc-tu-nam-sau-4676531.html>